

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN Đ

TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HS-ST

Ngày 28/12/2021

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lại Hùng Hưng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Sâm và ông Phạm Văn Miên.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/HSST ngày 08/12/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Câm)** sinh năm 1992 tại huyện Châu T, tỉnh An Giang; Địa chỉ: Ấp Cần Thạnh, xã Cần Đ, huyện Châu T, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Huỳnh Thị M (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 19/3/2019, bị UBND xã Cần Đ, huyện Châu T, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Chấp hành xong vào ngày 20/6/2019. Nhân thân: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/7/2021 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Hoàng Xuân N, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn Cửa Khẩu, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn Cửa Khẩu, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Quốc Trọng, sinh năm 1956, địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã Ia Tôr, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1970, địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/10/2020 Nguyễn Văn L, cùng đối tượng tên Ng (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) đi từ tỉnh Bình Dương đến thôn Cửa Khẩu, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để làm thuê. Đến đêm ngày 13/10/2020 giữa L và Ng xảy ra mâu thuẫn nên L nói bỏ đi về tỉnh Bình Dương và Ng cũng đi theo. Do đã uống rượu nên sau khi đi được khoảng 01km cả hai mệt và nằm nghỉ ở vỉa hè trước khu vực nhà trọ của anh Nguyễn Văn Hiệu (thuộc Thôn Cửa Khẩu, xã Ia D, huyện Đ). Đến khoảng 01 giờ ngày 14/10/2020, Ng dậy đi vệ sinh và trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu sơn xanh, không biển kiểm soát (của anh Hoàng Xuân N mượn của anh Nguyễn Xuân H) đang dựng ngay trước phòng trọ. L nhìn thấy Ng dắt theo 01 chiếc xe mô tô đến L hỏi: “xe ở đâu vậy Ng”, Ng trả lời “là xe vừa lấy trộm được”. L đã giúp sức cho Ng đẩy chiếc xe mô tô đi một đoạn để tẩu thoát. Sau đó cả hai sử dụng chiếc xe này đi về hướng thị trấn Chư Ty để về tỉnh Bình Dương. Ng bảo L điều khiển xe đi tỉnh Bình Dương ngay trong đêm nhưng L không đồng ý. L bảo mệt nên nên tìm nhà nghỉ ngủ. Khi đến thị trấn Chư Ty, L và Ng thuê nhà nghỉ để ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/10/2020, khi L thức dậy thì không thấy Ng đâu, L điều khiển chiếc xe trên đi về đến huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. L đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Hữu T hỏi bán nhưng do xe không có giấy tờ, nên anh T không mua. Do nghi ngờ xe

trộm cắp nên anh T đã gọi điện thoại báo cho lực lượng Công an. Quá trình làm việc tại Công an huyện Chư S, Nguyễn Văn L đã khai nhận và đầu thú về hành vi của mình.

Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐ ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng Hình sự huyện Đ, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe hai bánh từ 50 đến 173cm<sup>3</sup>, số C110, số máy 3S31045402, số khung 106Y045402, màu sơn xanh, xe không mang biển kiểm soát, trị giá là 7.000.000đ.

Tại Bản Cáo trạng số: 46/CT- VKS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra, bị hại Hoàng Xuân N khai: Chiếc xe mô tô (nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu sơn xanh, trên xe không gắn kiểm soát, số máy 3S31045402, số khung: 106Y045402, màu sơn xanh) bị trộm cắp vào ngày 14/10/2020 là do anh mượn của anh Nguyễn Văn H (địa chỉ: thôn Cửa khẩu, xã Ia D, huyện Đ).

Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn H khai: Anh là chủ quán cơm tại: thôn Cửa khẩu, xã Ia D, huyện Đ. Vào khoảng ngày 06/10/2020, anh thấy có chiếc xe mô tô trên dựng ở trước quán của anh nhưng không thấy ai đến lấy xe. Do đó, anh đã đưa xe vào nhà cất giữ. Sau đó, anh Hoàng Xuân N hỏi mượn xe để đi lại và bị trộm cắp vào ngày 14/10/2020.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Nguyễn Quốc Trọng khai: Chiếc xe bị trộm cắp là của ông, giấy đăng ký xe đứng tên ông nhưng đã bị thất lạc. Vào năm 2016 ông Trọng giao lại chiếc xe và giấy đăng ký xe này cho con trai mình là Nguyễn Trung K (sinh năm 1993, đã chết ngày 10/9/2020) để sử dụng. Khoảng tháng 11/2016, anh K đã bị mất xe tại khu vực thôn Hồ Nước, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Ông Trọng đề nghị trả chiếc xe này cho ông.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 12 đến 15 tháng tù. Bị cáo không có tài sản nên không đề nghị phạt tiền bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của tài liệu chứng cứ: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến gì đối với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có cơ sở để nhận định các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên thu thập, do những người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[3] Bị cáo thừa nhận có hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ để nhận định:

Khoảng 09 giờ ngày 14/10/2020, Nguyễn Văn L biết đối tượng Ng trộm cắp 01 chiếc xe mô tô không biển kiểm soát nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius và đã có hành vi giúp sức đẩy xe mô tô cùng với Ng để tẩu thoát. Sau đó, L mang đi bán cho anh Nguyễn Hữu T. Nghi ngờ xe trộm cắp nên anh T không mua mà báo Cơ quan Công an huyện Chư Sê. Kết quả định giá xác định chiếc xe trên trị giá là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực hành vi đầy đủ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng đã truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Thấy rằng, quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác đều phải phải được xử lý. Bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi chiếm đoạt tài sản thuộc quyền quản lý của anh Hoàng Xuân N. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội cần được xử lý Ng minh theo quy định của pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít Ng trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo tự nguyện đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 19/3/2019, bị UBND xã Cần Đ, huyện Châu T, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã bỏ trốn đến ngày 04/7/2021 thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Giá trị tài sản trộm cắp là 7.000.000 đồng, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân xấu,

không cư trú ổn định nên cần thiết xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo không có tài sản nên không cần thiết phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên Ng. Đây là đối tượng đã trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng này nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết về bồi thường dân sự.

[8] Về vật chứng vụ án: là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe hai bánh từ 50 đến 173cm<sup>3</sup>, số C110, số máy 3S31045402, số khung 106Y045402, màu sơn xanh, xe không mang biển kiểm soát. Quá trình điều tra xác định người đứng tên chủ sở hữu là ông Nguyễn Quốc Trọng. Vào năm 2016 ông Trọng giao lại chiếc xe và giấy đăng ký xe này cho con trai là Nguyễn Trung K sử dụng. Khoảng thời gian tháng 11/2016, anh K không còn sử dụng chiếc xe này nữa. Ngày 10/9/2020 anh K bị chết do bệnh nên hiện không thể xác minh làm anh K bị mất xe hay chuyển quyền sở hữu cho người khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tách vật chứng này ra để thông báo tìm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2021.

2. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để ngân sách nhà nước.

5. Các vấn đề khác: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo trình tự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Thời hạn kháng cáo của người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, của người vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Văn Miên – Phạm Thị Sâm**

**Lại Hùng Hưng**

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKS; CA;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người LQ;
- Sở tư pháp;
- Lưu HSVA;
- Lưu THAHS.

## **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lại Hùng Hưng**